



MÔ TẢ & ỨNG DỤNG SẢN PHẨM

VITEC® EA-01.S là keo epoxy hai thành phần dùng để neo cấy cốt thép vào bê tông và đá tự nhiên. Sản phẩm đông cứng ở nhiệt độ trên 5°C, không co ngót và tạo ra vật liệu có cường độ rất cao và đặc chắc.

Hỗn hợp sau khi trộn được thi công lên bề mặt đã được chuẩn bị trước và nó nhanh chóng trở thành một lớp vữa không thấm nước và không bị các hóa chất khác làm ảnh hưởng.

Sản phẩm được cung cấp dưới dạng định lượng sẵn, gồm 2 thành phần, dễ dàng sử dụng tại công trường.

ƯU ĐIỂM

- ★ Hóa chất gốc epoxy cường độ cao
- ★ Sản phẩm được đóng gói 2 thành phần riêng biệt định lượng sẵn, có màu sắc riêng biệt để kiểm tra, đảm bảo độ sệt và giảm sai sót nơi công trường
- ★ Sản phẩm gần như không mùi, không bị ảnh hưởng bởi hầu hết các chất kiềm, axit và các hóa chất công nghiệp
- ★ Đạt cường độ ban đầu nhanh, không co ngót, bề mặt khô hay ẩm đều có thể áp dụng được
- ★ Độ co ngót thấp, phù hợp cho lỗ khoan lõi và quá cỡ
- ★ Cường độ cao hơn bê tông .
- ★ Chịu va đập và kháng mài mòn rất tốt.
- ★ Có thể rót .
- ★ Không vỡng, dễ thi công.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- **Màu sắc:** Xám khi trộn (có thể có màu vàng hoặc màu sậm nếu để trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời)
- **Tỷ lệ trộn:** A:B = 1:3 (theo khối lượng) và A:B = 1:2 (theo thể tích)
- **Định mức:** Khoảng 1,7 kg/m²
- **Độ dày:** Tối đa 3cm cho mỗi lớp, mặt đứng tối đa là 1cm
- **Bảo dưỡng:** 7 ngày, dưới 20°C thời gian bảo dưỡng lâu hơn
- **Khối lượng thể tích** (hỗn hợp khi trộn): ~ 1,8 ÷ 2,0 (Kg/l)
- **Thời gian khô** (5mm): 20 ÷ 40 phút (nhiệt độ 20 ÷ 30 °C) và 90 ÷ 150 phút (nhiệt độ 5 ÷ 10 °C)
- **Lực kéo phá hoại:**

Đường kính thép cấy (mm)	Đường kính lỗ khoan (mm)	Chiều sâu lỗ khoan (mm)	Độ dày tối thiểu nền liên kết (mm)	Diện tích mặt cắt cốt thép (mm ²)	Lực kéo phá hoại liên kết (KN)
10	14	100	125	78,5	40,5
12	16	120	150	113,0	59,0
14	18	140	170	153,9	76,2
16	20	160	190	201,0	100,1

Chú ý: Những đặc tính của sản phẩm chỉ có thể đạt được nếu duy trì đúng tỷ lệ trộn.

ĐÓNG GÓI

- Bộ 2 kg bao gồm + Thành phần A: 0,5 kg/hộp + Thành phần B: 1,5 kg/hộp
- Bộ 4 kg bao gồm + Thành phần A: 1,0 kg/hộp + Thành phần B: 3,0 kg/hộp

THỜI GIAN KHÔ

Thời gian khô của VITEC® EA-01.S có thể điều chỉnh làm cho nhanh hơn hoặc trì hoãn nhằm đạt được yêu cầu cụ thể, ví dụ như kết dính các mảng bê tông đúc sẵn.

BẢO QUẢN

VITEC® EA-01.S có thời hạn sử dụng 06 tháng nếu bảo quản trong thùng không mở nắp và để ở nơi khô ráo, bảo quản nhiệt độ dưới 35°C.



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Công tác chuẩn bị:

Khoan lỗ với đường kính và độ sâu theo yêu cầu kỹ thuật của từng loại cốt thép. Làm sạch lỗ khoan bằng chổi kim loại, giẻ lau. Thổi sạch bụi lỗ khoan bằng máy thổi hơi hoặc máy nén khí.

2. Trộn:

Phải đảm bảo hỗn hợp trộn VITEC[®] EA-01.S đồng nhất hoàn toàn.

Nên rót trước thành phần cứng vào phần keo sau đó trộn lại với nhau bằng máy trộn có tốc độ thấp để đảm bảo cho hỗn hợp đồng nhất, trộn ít nhất 4 ÷ 5 phút để hỗn hợp có màu đồng nhất.

3. Phương pháp thi công:

Bơm VITEC EA-01.S vào lỗ từ đáy lỗ đến khi điền đầy khoảng ½ lỗ. Cắm thép từ ngoài vào trong, vừa cắm vừa xoay tròn thanh thép, đảm bảo VITEC EA-01.S điền đầy lỗ và bám kín vào thân thép. Các chi tiết liên kết phải được giữ cố định cùng nhau cho đến khi VITEC EA-01.S đông cứng.

VỆ SINH

Tất cả dụng cụ phải được rửa sạch ngay sau khi sử dụng.

Vật liệu sau khi đông cứng chỉ có thể cạy bỏ bằng phương pháp cơ học.

LƯỢNG DÙNG: Bảng dưới là cho thể tích VITEC[®] EA-01.S theo ml (cho 100mm chiều sâu).

Đường kính lỗ khoan (mm)	Thể tích vữa VITEC [®] EA-01.S (ml) cho từng loại đường kính bu lông					
	Bu lông Ø12	Bu lông Ø16	Bu lông Ø20	Bu lông Ø25	Bu lông Ø32	Bu lông Ø40
20	25					
25	50	40	25			
32	80	70	60	40		
38		130	100	75	45	
45			150	130	100	45
50				180	150	90
62					280	255

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

Da tiếp xúc lâu với nhựa epoxy và tác nhân bảo dưỡng có thể gây chứng viêm da cho những người thường bị dị ứng với loại sản phẩm này.

Mang găng tay, bôi kem bảo vệ, mặc quần áo bảo vệ, mang mặt nạ khi thi công.

Nếu bị ngộ độc, phải liên hệ ngay với bác sĩ.

*** MIỄN TRỪ:** Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của VITEC dựa trên sự hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của VITEC. Các thông tin nêu ra ở đây chỉ nêu lên bản chất chung, do đó người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình hay không. VITEC có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm.

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM XÂY DỰNG VITEC

VPGD: Tòa nhà Big Tower, 18 Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội
 Nhà máy sản xuất: Xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
 Tel/Fax: 84-2432.010.395
 Email: hoaphamvitec@gmail.com
 Web: www.hoaphamxaydung.vn

HỆ THỐNG QLCL SẢN PHẨM:



ISO 9001:2015

CATALOG SẢN PHẨM

Tên SP: VITEC[®] EA-01.S
 Phiên bản: 12.00.01
 Ngày phát hành: 9/9/2012
 Mã tài liệu: SPVT-029.1
 Trang: 2 / 2